**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 12**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC: 2020-2021**

**MÔN: TOÁN – LỚP 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Cấpđộ****Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Cộng** |
| **Cấp độ thấp** | **Cấp độ cao** |
| 1. ***Thực hiện phép tính***
 | Nhận biết phép tính cơ bản | Thông hiểu thứ tự thực hiên phép tính | Vận dụng thứ tự thực hiên phép tính, lũy thừa |  |  |  |
| *Số câu* | *1* |  | *2* |  |  *1* |  |  |  | *4* |  |
| *Số điểm; Tỉ lệ %* | *0,75* | *7,5%* | *1,5* | *15%* | *0,75* | *7,5%* |  |  | *3,0 ; 30%* |  |
| **2. Tìm x** | Vai trò của x | Áp dụng quy tắc để tìm x | Vận dụng tính chất lũy thừa để tìm x |  |  |  |
| *Số câu* | *1* |  | *1* |  | *1* |  |  |  | *3* |  |
| *Số điểm; Tỉ lệ %* | *0,75* | *7,5%* | *0.75* | *7,5%* | *0,5* | *5%* |  |  | *2,0 ; 20%* |  |
| ***3.ƯCLN và BCNN*** |  | Áp dụng quy tắc tìm ƯCLN để tìm x | Vận dụng quy tắc tìm BC,BCNN để tính số học sinh. |  |  |  |
| *Số câu**Số điểm; Tỉ lệ %* |  |  | *2* |  | *1**1,5* | *15%* |  |  | *3**2,5 ; 25%* |  |
| *1* | *1%* |  |
| ***4.* Toán thực tế** |  |  | Vận dụng tính toán giải bài toán thực tế chuyển động | Vận dụng tính toán giải bài toán thực tế chuyển động |  |  |
| *Số câu**Số điểm; Tỉ lệ %* |  |  |  |  |  |  | *1**0,5**5%* | *1**0,5; 5%* |  |
|  |  |  |
| ***5. Điểm. Đường thẳng***  | Nhận biết điểm nằm giữa hai điểm | Vận dụng tính độ dài đoạn thẳng | Vận dụng trung điểm của đoạn thẳng để so sánh 2 đoạn thẳng |  |  |  |
| *Số câu**Số điểm; Tỉ lệ %* | *1**0,5* | *5%* | *1**0,75* | *7,5%* | *1**0,75* | *7,5%* |  |  | *2**2,0; 20%* |  |
|  |  |  |  |

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

TRƯỜNG THCS NGUYỄN HIỀN

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020 – 2021**

**Môn : Toán 6**

**Thời gian : 90 phút**

*(Không kể thời gian phát đề )*

**Câu 1 (3 điểm ):** Thực hiện phép tính sau :

1. $19.75+19.25-500$
2. $5^{2}.2^{2}+24:2020^{0}$
3. $[(14-13)^{2020}+16.5]:3^{3}$
4. 

**Câu 2 (2 điểm )** : Tìm x , biết :

1. $3x+17=52$
2. $5x-1=4^{6}:4^{3}$
3. $3^{x}-5=2^{2}$

**Câu 3 (1 điểm):a)**Tìm số tự nhiên x lớn nhất,biết $ 48\vdots x ; 80\vdots x ; 240\vdots x $

 b) Tìm x biết và

**Câu 4( 1,5 điểm ):** Số học sinh khối 6 của một trường THCS trong khoảng từ 300 đến 500 học sinh. Nếu xếp 30 học sinh, 40 học sinh hoặc 45 học sinh một lớp thì vừa đủ.Tính số học sinh khối 6 của trường đó.

**Câu 5(0,5 điểm):** Một đoàn xe lửa dài 160 m chạy vào một đường hầm xuyên qua núi với vận tốc 36 km/h. Từ lúc toa đầu tiên bắt đầu chui và hầm đến lúc toa cuối cùng ra khỏi hầm mất 4 phút 30 giây. Hỏi đường hầm dài bao nhiêu km?

**Câu 6 (2 điểm):** Trên tia Ox cho hai điểm A, B sao cho OA = 2 cm, OB = 8 cm.

a) Trong ba điểm O, A, B điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại ? Vì sao ?

b) Tính độ dài đoạn thẳng AB

c) Gọi C là trung điểm đoạn thẳng AB. So sánh OA và AC .

**Hết.**

 **ĐÁP ÁN TOÁN 6 -HỌC KỲ I- NĂM HỌC 2020-2021**

**Câu 1 (3 điểm ):** Thực hiện phép tính sau :

1. $19.75+19.25-500$

=19.(75+25) -500 0,25 đ

=19.100 -500

=1900 – 500 0,25đ

=1400 0,25đ

1. $5^{2}.2^{2}+24:2020^{0}$

=25.4 + 24: 1 0,25đ

=100+24 0,25đ

=124 0,25đ

1. $[(14-13)^{2020}+16.5]:3^{3}$

=[1 +80]:27 0,25đ

=81:27 0,25đ

=3 0,25đ

1. 

=36:{336:[200-(12+160)]} 0,25đ

=36:{336:[200-172]}

=36:{336:28}] 0,25đ

=36:12

=3 0,25đ

**Câu 2 (2 điểm )** : Tìm x , biết :

1. $3x+17=52$

3x=52-17 0,25đ

x=45 : 3 0,25đ

x=15 0,25đ

1. $5x-1=4^{6}:4^{3}$

5x-1 = 64 0,25đ

5x = 64+1 0,25đ

x=65:5

x=13 0,25đ

1. $3^{x}-5=2^{2}$ , x= 2 0,5đ

**Câu 3 (1 điểm ):**

$a) 48=2^{4}.3$ ; $80=2^{4}.5$ $ ; 240=2^{4}.3.5$ 0,25đ

ƯCLN(48; 80; 240 )=$2^{4}=16$

Vậy x=16 0,25đ

b) x$ \in $ BC( 18; 20 ;30) ; 200< x < 400 0,25đ

 x=360 0,25đ

**Câu 4 ( 1,5 điểm ):** Số hs khối 6 là BC(30,40,45)

 30=2.3.5 ; $40=2^{3}.5$

 $45=3^{2}.5$ 0,25đ

BCNN(30,40,45)=$2^{3}.3^{2}.5=360$ 0,5đ

Suy ra BC(30,40,45)=B(360)={0; 360; 720;…..} 0,5đ

Vì số hs trong khoảng từ 300 đến 500 nên số hs khối 6 là 360 hs. 0,25đ

**Câu 5 (0,5 điểm):**

Đổi: 4 phút 30 giây = 270 giây

 36 km/h = 10 m/s

Quảng đường xe lửa đi được khi đi qua đường hầm là: 10. 270=2700 m 0,25đ

Chiều dài đường hầm là : 2700 -160 = 2540 m = 2,54 km 0,25đ

**Câu 6 (2 điểm):** 

1. Trên tia Ox có A, B và OA < OB (vì 2 cm < 8 cm ),

nên A nằm giữa O và B 0,5đ

b) Ta có: OA + AB = OB (vì A nằm giữa O và B)

 2 + AB = 8

AB = 8 – 2 = 6 (cm) 0,75đ

c) Vì C là trung điểm của đoạn thẳng AB



Ta có: 2 cm < 3 cm. Do đó: OA < AC. 0,75đ